

Số: 08/2023/CBTT-CT

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 05 năm 2023

“V/v ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện
quyền của người sở hữu cổ phiếu
– Chi trả cổ tức năm 2022”

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức phát hành:** Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk.
 Mã chứng khoán: DBM
- Trụ sở chính** : 9A Hùng Vương, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk.
- Điện thoại** : 02623.812394
- Fax** : 02623.858805
- Loại thông tin công bố:** Định kỳ
- Người thực hiện công bố thông tin:** Phan Thành Trinh – Ủy viên HĐQT, TGĐ.
- Nội dung thông tin công bố:**

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược – Vật tư y tế Đắk Lắk**

Mã chứng khoán: DBM.

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng.

Sàn giao dịch: UpCOM.

Ngày đăng ký cuối cùng: **09/06/2023**.

a. Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2022.

b. Nội dung cụ thể:

- Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền.
- Tỷ lệ thực hiện: **17%**.
 - + Đối với cổ phiếu phổ thông: 17%/ cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.700 đồng).
 - + Ngày thanh toán: **22/06/2023**.
- Địa điểm thực hiện:
 - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
 - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk, số 09A Hùng Vương, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk (*Vào các ngày làm việc trong tuần*) từ ngày **22/06/2023**. Quý cổ đông vui lòng mang theo CMND (hoặc hộ chiếu) để làm thủ tục nhận cổ tức.



Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của công ty vào ngày 23/05/2023, tại địa chỉ: <https://www.bamepharm.com.vn>, chuyên mục “Cổ đông”.

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAN THÀNH TRINH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải website công ty;
- Lưu CT.

Tài liệu đính kèm:

1. Nghị quyết số 04/2023/NQ-HDQT ngày 23/05/2023.



Số: 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – VẬT TƯ Y TẾ ĐẮK LẮK

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 04 năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk đã tiến hành tổ chức vào lúc: **08h00 ngày 07 tháng 04 năm 2023.**

Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk.

Địa chỉ: 09A Hùng Vương, Phường Tự An, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

Với tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội là: **26** cổ đông đại diện cho: **1.329.380** cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ: **68,47%** trên tổng số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất 100% thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt tỷ lệ (%)
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	280	257,8	94,1
	+ DT Traphaco	Tỷ đồng	54	54,3	100,5
2	Lợi nhuận sau thuế (EAT)	Tỷ đồng	7,5	6,32	84,3
3	Cổ tức/ VĐL	%	17	17	100,0
4	Thu nhập bình quân (Người/tháng)	Triệu đồng	7,5	7,8	105,4

2. Phương hướng hoạt động năm 2023**a. Mục tiêu**

- Hoàn thành chỉ tiêu doanh thu đạt **280 tỷ đồng** và lợi nhuận đạt **6,58 tỷ đồng.**
- Phát triển doanh thu sản phẩm chủ lực TPC đạt **60 tỷ đồng**, GCNK đạt **25 tỷ đồng.**
- Đảm bảo doanh thu hệ thống bán lẻ trực tiếp đạt **44 tỷ đồng.**
- Đảm bảo thu nhập của người lao động BQ **7,6 triệu đồng/người/tháng.**
- Triển khai ít nhất 1 sản phẩm mới mang thương hiệu Công ty.

b. Các chỉ tiêu cụ thể năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	280
	+ DT Traphaco	Tỷ đồng	60
	+ DT GCNK	Tỷ đồng	25
	+ DT Bán lẻ	Tỷ đồng	44
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,58
3	Cổ tức/ VDL	%	17
4	Thu nhập BQ/tháng	Triệu đồng	7,6

Điều 2: Thống nhất 100% thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Điều 3: Thống nhất 100% thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

Điều 4: Thống nhất 100% thông qua Tờ trình về việc Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

- Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	109.147.681.874
2	Vốn chủ sở hữu	68.149.128.387
	<i>Trong đó:</i>	
2.1	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>19.415.880.000</i>
2.2	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	<i>-40.000</i>
2.3	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>48.733.288.387</i>
3	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	257.764.495.518
4	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	229.446.286.502
5	Chi phí bán hàng	13.625.968.937
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.699.378.934
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	7.880.377.747
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.318.006.275

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản cố định/ Tổng Tài sản	%	4,15	3,18
	- Tài sản lưu động/ Tổng Tài sản	%	95,21	96,34

2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	32,85	37,56
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	67,23	62,44
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,143	1,884
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,906	2,565
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	8,13	6,08
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	2,72	2,45
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH bình quân	%	12,59	9,39

Điều 5: Thống nhất 100% thông qua Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 6: Thống nhất 100% thông qua Tờ trình phương án phân phối và sử dụng lợi nhuận năm 2022 và dự kiến phân phối và sử dụng lợi nhuận năm 2023

1. Phương án phân phối và sử dụng lợi nhuận năm 2022:

- a. Chi trả cổ tức (17% /VĐL) 3.300.692.800 đồng.
- b. Chi phí thù lao HĐQT và BKS: 400.000.000 đồng.
(*Đã tính vào chi phí trước thuế TNDN*)
- c. Trích lập các Quỹ:
 - + Quỹ khen thưởng - Phúc lợi 1.200.000.000 đồng.
 - + Quỹ đầu tư phát triển 1.817.313.475 đồng.

2. Dự kiến phân phối và sử dụng lợi nhuận năm 2023:

- a. Chi trả cổ tức: 17%/Vốn Điều lệ.
- b. Chi phí thù lao HĐQT và BKS: 450.000.000 đồng.
(*Tính vào chi phí trước thuế TNDN*)
- c. Trích lập các Quỹ:
 - + Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành 5%/Lợi nhuận sau thuế.
(*Khi hoàn thành các chỉ tiêu của ĐHCĐ năm 2023*)
 - + Quỹ khen thưởng- Phúc lợi và việc phân phối và sử dụng lợi nhuận sau thuế còn lại sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Điều 7: Thống nhất 100% thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt và thực hiện hợp đồng với Công ty cổ phần Traphaco năm 2023.

Điều 8: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 04 năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát triển khai thực hiện nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định.

Nghị quyết được thông qua Đại hội vào lúc 10h30' cùng ngày được cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết công khai thông qua nội dung Nghị quyết với tỷ lệ nhất trí: 100%.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Đăng tải qua Website công ty;
- Lưu NPTQTCT.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản họp ĐHĐCD thường niên 2023.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023



CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN MẬU HOÀNG SƠN

